

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TP.HỒ CHÍ MINH

Số: 765/HQHCM-TXNK
V/v hướng dẫn phân loại mặt hàng
“bếp điện từ chưa hoàn chỉnh”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2018

Kính gửi:

- Chi cục Hải quan CK Cảng Sài Gòn khu vực 4
- Các Chi cục Hải quan trực thuộc Cục.

Trả lời công văn số 326/KV4-TTN ngày 14/3/2018 của Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Sài Gòn Khu vực 4 về việc hướng dẫn phân loại hàng hóa mặt hàng có tên khai báo là “bộ phận cảm biến dùng cho bếp từ loại 2 bếp – TOM 02I-G5”, xuất xứ Đức, giá khai báo 172,41 EUR/chiếc. Kết quả kiểm tra thực tế hàng là “bếp từ chưa hoàn chỉnh, còn thiếu mặt kính phía trên và vỏ bên ngoài” thuộc tờ khai hải quan số 101857777820/A11 ngày 07/2/2018 do Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Song Son làm thủ tục nhập khẩu tại Chi cục, Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn thống nhất thực hiện như sau:

1. Hướng dẫn thực hiện phân loại hàng hóa:

Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014: “*Phân loại hàng hóa để xác định mã số hàng hóa làm cơ sở tính thuế và thực hiện chính sách quản lý hàng hóa. Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam*”;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ quy tắc 2a trong 6 quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam dựa trên Hệ thống hải hòa mô tả mã hàng hóa (HS) của Tổ chức Hải quan thế giới ban hành kèm theo Thông tư 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài Chính thì:

“Một mặt hàng được phân loại trong một nhóm hàng, thì những mặt hàng đó ở dạng chưa hoàn chỉnh hoặc chưa hoàn thiện nhưng đã có những đặc trưng cơ bản của hàng hóa đã hoàn chỉnh hoặc hoàn thiện cũng thuộc nhóm đó. Cũng phân loại như vậy đối với hàng hóa ở dạng hoàn chỉnh hay hoàn thiện đã có đặc trưng cơ bản của hàng hóa ở dạng hoàn chỉnh hay hoàn thiện nhưng chưa lắp ráp hoặc tháo rời.”

Chú giải Qui tắc 2:

Chú giải Qui tắc 2(a): (Các mặt hàng ở dạng chưa hoàn chỉnh hoặc chưa hoàn thiện):

(I) Phần đầu của Qui tắc 2(a) đã mở rộng phạm vi của bất cứ nhóm nào liên quan tới một hàng hóa nhất định không chỉ bao gồm hàng hóa đã hoàn chỉnh mà còn bao gồm hàng hóa ở dạng chưa hoàn chỉnh hoặc chưa hoàn

thiện nhưng đã có những đặc tính cơ bản của hàng đã hoàn chỉnh hoặc hoàn thiện.

(V) Phần thứ hai của Quy tắc 2(a) qui định rằng hàng hóa hoàn chỉnh hoặc hoàn thiện ở dạng chưa lắp ráp hoặc dạng tháo rời được phân loại cùng nhóm với hàng hóa đó đã lắp ráp. Hàng hóa thường ở dạng này do yêu cầu hoặc sự thuận tiện cho việc đóng gói hoặc vận chuyển.

(VI) Qui tắc này cũng áp dụng với hàng hóa chưa hoàn chỉnh hoặc chưa hoàn thiện, ở dạng chưa lắp ráp hoặc tháo rời với điều kiện những mặt hàng này được phân loại như hàng hóa đã hoàn chỉnh hoặc hoàn thiện theo phần đầu của Qui tắc này.

(VII) Theo mục đích của Qui tắc này, “hàng hóa ở dạng chưa lắp ráp hoặc tháo rời” là những hàng hóa mà bộ phận của chúng sẽ được lắp ráp lại với nhau bằng các dụng cụ lắp ráp (vít, bu-lông, đai óc, ê-cu, v.v...), hoặc ghép bằng đinh tán hoặc bằng cách hàn lại, với điều kiện những hoạt động này chỉ đơn thuần là lắp ráp.

Không tính đến sự phức tạp của phương pháp lắp ráp. Tuy nhiên, các bộ phận cấu thành không phải trải qua bất cứ quá trình gia công nào khác để sản phẩm trở thành dạng hoàn thiện.

Những bộ phận chưa lắp ráp thừa ra về số lượng theo yêu cầu để hoàn thiện một mặt hàng thì sẽ được phân loại riêng”.

Căn cứ nội dung chương 85: “Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên”.

Căn cứ nội dung nhóm 85.16: “Dụng cụ điện đun nước nóng tức thời hoặc đun nước nóng có dự trữ và đun nước nóng kiểu nhúng; dụng cụ điện làm nóng không gian dùng điện và làm nóng đất; dụng cụ nhiệt điện làm tóc (ví dụ, máy sấy tóc, máy uốn tóc, dụng cụ kẹp uốn tóc) và máy sấy làm khô tay; bàn là điện; dụng cụ nhiệt điện gia dụng khác; các loại điện trở đốt nóng bằng điện, trừ loại thuộc nhóm 85.45”.

Căn cứ nội dung phân nhóm 8516.60 “- Các loại lò khác; nồi nấu, bếp đun dạng tắm đun, vòng đun sôi, thiết bị kiểu nướng và lò nướng”.

Căn cứ các nội dung quy định nêu trên, căn cứ hồ sơ hải quan, mẫu hàng hóa và tài liệu do chi cục cung cấp, mặt hàng “bếp từ chưa hoàn chỉnh loại 2 bếp – TOM 02I-G5” đã bao gồm những thành phần chính để lắp ráp thành 1 bếp hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của quy tắc 2(a), thuộc nhóm 85.16, Phân nhóm 8516.60, mã số 8516.60.90 “ - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

2. Về Giá tính thuế :

Tham khảo mức giá trên Danh mục quản lý rủi ro ban hành kèm theo Quyết định số 04/2018/QĐ-TCHQ ngày 20/01/2018 của Tổng cục Hải quan: Không có mức giá cho mặt hàng bếp điện từ hiệu TOM;

Tham khảo mức giá hàng tương tự đã được chấp nhận trên hệ thống GTT02 đối với mặt hàng “Bếp từ đôi không có mặt kính”, xuất xứ Đức, có mức giá khai báo FCA từ 170 – 180 EUR/chiếc.

Từ những nguồn thông tin trên: Chấp nhận giá khai báo 172,41 EUR/chiếc

đối với mặt hàng “bếp từ chưa hoàn chỉnh loại 2 bếp – TOM 02I-G5” thuộc tờ khai hải quan số 101857777820/A11 ngày 07/2/2018.

Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn để Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 4 và các Chi cục Hải quan trực thuộc Cục biết và thực hiện./. *dhor*

Nơi nhận:

- Như trên(để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK.(Vân.04 bản).

